

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HSST
Ngày: 18-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A, TỈNH B**

- Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn H

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Th.

2/ Ông Lê Minh Ch

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình D – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Lưu Công Q – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 02/10/2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên bị cáo: Trần Quốc Ngh sinh ngày 08/12/1969; nơi sinh: Thị xã A, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Tr, xã Nh, thị xã A, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Th (chết) và bà Phạm Thị Ph sinh năm 1949; vợ: Bà Bùi Thị Th sinh năm 1969; có 02 người con Trần Thị Mỹ L sinh năm 1994 và Trần Minh Th sinh năm 1997; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/6/2019 đến nay, bị cáo có mặt.

2. Người bị hại:

2.1. Bà Võ Thị Th sinh năm 1947 (chết)

2.2. Anh Hà Văn L sinh năm 1969, có mặt.

2.3. Chị Võ Thị H sinh năm 1971, có mặt.

2.4. Bà Đào Thị Xuân M sinh năm 1956, có mặt.

Đồng cư trú: Thôn Tr, xã Nh, thị xã A, tỉnh B.

3. Người đại diện hợp pháp cho bị hại Võ Thị Thanh:

- Ông Hà Văn B sinh năm 1947, có mặt.
- Anh Hà Văn L sinh năm 1969, có mặt;
- Anh Hà Văn D sinh năm 1973, có mặt
- Anh Hà Văn Ch sinh năm 1977, có mặt.

Đồng cư trú: Thôn Tr, xã Nh, thị xã A, tỉnh B

- Chị Hà Thị Mỹ Th sinh năm 1980; nơi cư trú: Cô B, phường 1, quận Phú Nh, thành phố H, vắng mặt.

4. Người làm chứng:

Anh Đặng Quốc V sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Tr, xã Nh, thị xã A, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/6/2019, sau khi uống rượu tại quán Trung ở xã Nh, thị xã A, Trần Quốc Ngh điều khiển xe mô tô 77S6-9596 trên đường bê tông hướng từ xã Nh đến Thôn Tr, xã Nh. Khi đến đoạn đường thuộc thôn H, xã Nhơn Kh, Ngh phát hiện phía trước có 04 người đi bộ cùng chiều bà Đào Thị Xuân M đi sau cùng, Võ Thị Th, Võ Thị H đi ngang hàng phía bà M và ông Hà Văn L đi đầu tiên. Khi phát hiện nhóm người trên thì khoảng cách từ xe mô tô của Ngh đến bà M khoảng 02m, Ngh hãm phanh và lách tránh về bên trái nhưng không kịp đã để xe mô tô tông vào bà M, bà Th, bà H và ông L ngã xuống đường. Hậu quả, bà Th chết; bà M bị thương được cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã A, sau chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị; ông L, bà H bị thương nhẹ. Trong hơi thở của Trần Quốc Ngh có nồng độ cồn 0,596mg/l khí thở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 122/2019/PY-TT ngày 20/6/2019 của Trung Tâm pháp y tỉnh B kết luận bà Võ Thị Th chết là do chấn thương gây vỡ sọ chảy máu nội sọ chèn ép não.

Về tang vật, tài liệu vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã trả xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77S6-9596 cho Trần Quốc Ngh. Tạm giữ giấy phép lái xe mang tên Trần Quốc Ngh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Võ Thị Th 100.000.000đ và gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác; bà Đào Thị Xuân M đã được bị cáo bồi thường 20.000.000đ và không có yêu cầu gì khác; chị Võ Thị H, anh Hà Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đại diện gia đình bị hại Võ Thị Th có đơn yêu cầu bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo Ngh.

Tại phiên Tòa bị cáo Trần Quốc Ngh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSAN ngày 19/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Trần Quốc Ngh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Quốc Ngh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc Ngh từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách do HĐXX ấn định; đề nghị HĐXX tuyên trả giấy phép lái xe cho Trần Quốc Ngh.

Xử lý vật chứng:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên. Như vậy, hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Trần Quốc Ngh khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 13/6/2019 bị cáo với Đặng Quốc V uống hết 02 xị rượu trắng. Đến hoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô 77S6-9596 trên đường bê tông hướng từ xã Nhơn Kh đến thôn Tr, xã Nh. Khi đến đoạn đường thuộc thôn H, xã Nhơn Kh, bị cáo phát hiện phía trước cùng chiều có bà Đào Thị Xuân M, chị Võ Thị Th, Võ Thị H và anh Hà Văn L đi bộ tập thể dục, lúc này khoảng cách xe mô tô của bị cáo với bà Mai khoảng 02m, bị cáo hãm phanh và lách tránh về bên trái nhưng không kịp đã để xe tông vào bà M, bà Th, chị H và anh L gây tai nạn. Hậu quả làm bà Th chết; bà M, chị H, anh L bị thương.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bà Đào Thị Xuân M, chị Võ Thị H, anh Hà Văn L, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp kết luận giám định pháp ý số: 122/2019/PY-TT ngày 20/6/2019 của Trung Tâm pháp y tỉnh B kết luận: Bà Võ Thị Th chết là do chấn thương gây vỡ sọ chảy máu nội sọ chèn ép não. Đồng thời phù hợp với kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Công an thị xã A, xác định trong hơi thở của bị cáo có nồng độ cồn 0,596 miligam/1 lít khí thở vượt mức quy định (0,25miligam/1 lít khí thở). Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Từ những tài liệu, chứng cứ nói trên có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Trần Quốc Ngh đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng;” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn nên cần xử lý nghiêm. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Võ Thị Th 100.000.000đ, bà Đào Thị Xuân M 20.000.000đ; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên áp dụng hình phạt có điều kiện cũng đủ tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Quốc Ngh đã bồi thường cho gia đình bị hại Võ Thị Th 100.000.000đ, bà Đào Thị Xuân M từ chối giám định tỷ lệ thương tật và đã được bị cáo bồi thường 20.000.000đ. Anh Hà Văn L, chị Võ Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại, bà M, anh L, chị H không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã trả xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77S6-9596 cho bị cáo Trần Quốc Ngh. Tuyên trả cho bị cáo giấy phép lái xe mang tên Trần Quốc Ngh

[7] Bị cáo Trần Quốc Ngh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự,

- Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Ngh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Trần Quốc Ngh 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/10/2019).

Giao bị cáo Trần Quốc Ngh cho UBND xã Nh, thị xã A, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Đại diện gia đình bà Võ Thị Th, bà Đào Thị Xuân M không có yêu cầu gì khác; anh Hà Văn L, chị Võ Thị H không yêu cầu bị cáo Ngh bồi thường nên không xem xét.

*** Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên trả cho bị cáo Trần Quốc Ngh giấy phép lái xe số 520051007967, hạng A1, đứng tên Trần Quốc Ngh.

*** Án phí:** Bị cáo Trần Quốc Ngh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, đại diện gia đình bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B(để b/c);
- VKSND thị xã A;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thái Văn H